

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHXH&NV
THƯ VIỆN TRƯỜNG

DANH MỤC TÀI LIỆU TRONG ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC KHOA NGỮ VĂN NGA

STT	TÊN HỌC PHẦN	GIẢNG VIÊN	LOẠI TL	TÀI LIỆU HỌC TẬP - THAM KHẢO	MÔN LOẠI	KHO	SỐ BẢN	GHI CHÚ SỐ HÓA	ĐKCB/ISBN
BỘ MÔN LÝ THUYẾT TIẾNG									
1	Cấu tạo từ	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	GT	Cấu tạo từ tiếng Nga hiện đại / Bùi Mỹ Hạnh. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2003. - 220 tr. ; 21 cm.	491.72 C125T 2003	1,2,3,4,6	25	C	2GT15188
2	Cấu tạo từ	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Русская грамматика / Н. Ю. Шведовой, В. В. Лопатина. - Москва : Русский язык, 1990. - 639 с. ; 20 см.	491 P89 1990	1,2	2	C	SV3125
3	Cấu tạo từ	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Словарь русского языка : в 4 - х т. Т.1, А - Ы. / А. П. Евгеньева. - Москва : Русский язык, 1981. - 698 с. ; 27 см.	403 C48 T.1-1981	1,2	9	C	TDL000000062
4	Cấu tạo từ	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Словарь русского языка : в 4 - х т. Т.2, К - О. / А. П. Евгеньева. - Москва : Русский язык, 1983. - 736 с. ; 27 см.	403 C48 T.2-1983	1,2,3	10	C	TDL65
5	Cấu tạo từ	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Словарь русского языка : в 4 - х т. Т.3, П - Р. / А. П. Евгеньева. - Москва : Русский язык, 1984. - 752 с. ; 27 см.	403 C48 T.3-1984	1,2	5	C	TDL000000072
6	Cấu tạo từ	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Словарь русского языка : в 4 - х т. Т.4, С - Я. / А. П. Евгеньева. - Москва : Русский язык, 1984. - 794 с. ; 27 см.	403 C48 T.4-1984	1,2,3	10	C	TDL000000074
7	Cấu tạo từ	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Современный русский язык : учебник / В. А. Белошапкова. - Москва : дльянс, 2020. - 560 с. ; 20 см.	491.7 C56 2020	1	1	C	SV4541

8	Cấu tạo từ	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Словообразовательный словарь русского языка : В 2 т. : около 145 000 слов. Т.2, Словообразовательные гнезда. Р - Я. Производные слова, размещенные в гнездах. Одиночные слова / А. Н. Тихонов. - Москва : Русский язык, 1990. - 886 с. : 26 cm.	403 C48 T.2-1990	1	1	C	SL195
9	Cú pháp học	PGS. TS. Trương Văn Vỹ	GT	GV tự soạn tài liệu học chính				C	
10	Cú pháp học	PGS. TS. Trương Văn Vỹ	TK	Практикум по русской грамматике. Часть 2. Синтаксис простого и сложного предложения / Л.Л. Бабалова. - М. : Русский язык. Курсы, 2019. - 352 с.	491.7 П68 Ч.2-2019	1	1	C	131000083211
11	Cú pháp học	PGS. TS. Trương Văn Vỹ	TK	Синтаксис современного русского языка : курс лекций / Г. И. Кустова. - Москва : Флинта, 2019. - 291 p. ; 19 cm.	491.7 C71 2019	1	1	C	1.31E+11
12	Cú pháp học	PGS. TS. Trương Văn Vỹ	TK	Современный русский язык : практикум по синтаксису / М. С. Панюшева, Г. С. Шалимова. - Дрофа, Moskva : Drofa, 2003. - 224 p. : il. ; 22 cm.	491.7 C56 2003	1	1	C	1.31E+11
13	Cú pháp học	PGS. TS. Trương Văn Vỹ	TK	Современный русский язык : учебник / В. А. Белошапкова. - Москва : дльянс, 2020. - 560 с. ; 20 cm.	491.7 C56 2020	1	1	C	SV4541
14	Danh xưng học	TS. Phan Ngọc Sơn	GT	Do giáo viên biên soạn.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
15	Lý thuyết dịch	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	GT	GV tự soạn tài liệu học chính				C	
16	Lý thuyết dịch	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	TK	Введение В Переводоведение / И.С.Алексеева. - Moskva : Академия, 2012. - 354 p. ; 22 cm.	418.02 B24 2012	2	1	C	

17	Lý thuyết dịch	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	TK	Язык и перевод: Вопросы общей и частной теории перевода/ Бархударов Л.С.. – М: Русский язык. - 2008. – 235с.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
18	Ngữ Âm học	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	TLHT	Tài liệu học do GV biên soạn				C	
19	Ngữ Âm học	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	TK	Русская грамматика / Н. Ю. Шведовой, В. В. Лопатина. - Москва : Русский язык, 1990. - 639 с. ; 20 см.	491 P89 1990	1,2	2	C	SV3125
20	Ngữ Âm học	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	TK	Современный русский литературный язык : фонетика, графика, орфография, орфоэпия : учеб. пособие для вузов / С. В. Князев, С. К. Пожарицкая. - Москва : Академический проект, 2005. - 308 p. ; 21 см.	491.7 C56 2005	1	1	C	131000083207
21	Ngữ Âm học	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	TK	Русское литературное произношение : озвученное приложение к учебному пособию / Р. И. Аванесова. - Москва : Просвещение, 1972. - 47 с. ; 21 см.	891 P89 1972	1	1	C	SV2734
22	Ngữ Âm học	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	TK	Современный русский литературный язык / Н. М. Шанский. - Ленинград : Просвещение, 1981. - 584 с. ; 20 см. .	491 C56 1981	2	1	C	SV2685
23	Ngữ dụng học	ThS. Nguyễn Hà Thanh Ngân	GT	Giáo trình do GV phụ trách môn học biên soạn.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
24	Ngữ nghĩa học	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	GT	GV tự soạn tài liệu học chính				C	
25	Ngữ nghĩa học	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	TK	Лексическая семантика: Введение/ Джон Лайонз. - М., 2003 (на русском языке)		Khoa Ngữ văn Nga		C	
26	Ngữ nghĩa học	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	TK	Лингвистическая семантика / И. М. Кобозева. - Москва : URSS, 2021. - 359 p. ; 21 см.	491.7 Л59 2021	1	1	C	131000083208

27	Ngữ nghĩa học	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	TK	Семантика русского языка : учеб. пособие / Л. А. Новиков. - Москва : Высш. школа, 1982. - 272 с. ; 21 см.	491 C30 1982	1	1	C	SV3249
28	Từ pháp	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, ThS. Vũ Thu Phương	GT	Từ pháp học tiếng Nga hiện đại/ Nguyễn Vũ Hương Chi, Phùng Thị Ngọc Anh, Vũ Thu Phương. - TP. HCM, 2023. (Thư viện Khoa)				C	
29	Từ pháp	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, ThS. Vũ Thu Phương	TK	Учебник русского языка / Пулькина И.М. - Москва, 1979. (Thư viện Khoa)				C	
30	Từ pháp	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, ThS. Vũ Thu Phương	TK	Справочник по русской грамматике / М. А. Шелякин. - Москва : Русский язык, 2000. - 355 p. : il. ; 21 см.	491.7 C74 2000	1	1	C	131000083214
31	Từ vựng học	TS. Phan Ngọc Sơn	TLHT	Từ vựng học tiếng Nga hiện đại / Bùi Mỹ Hạnh. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2015. - 257 tr. ; 24 cm.	491.7 T550V 2015	1,2,3,4,5,6	21	CR	VVa64279
32	Từ vựng học	TS. Phan Ngọc Sơn	TK	Современный русский литературный язык : фонетика, графика, орфография, орфоэпия : учеб. пособие для вузов / С. В. Князев, С. К. Пожарицкая. - Москва : Академический проект, 2005. - 308 p. ; 21 см.	491.7 C56 2005	1	1	C	131000083207
33	Từ vựng học	TS. Phan Ngọc Sơn	TK	Современный русский язык. Лексика. Фразеология. Лексикография: Учебное пособие для иностранных студентов-филологов/ 2.Головня А.И.. - Мн.: БГУ, 2007.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
34	Thành ngữ học	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, TS. Liêu Thị Hồng Phúc	GT	Giáo trình do GV phụ trách môn học biên soạn.				C	
35	Thành ngữ học	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, TS. Liêu Thị Hồng Phúc	TK	Фразеология современного русского языка / Н.М., Шанский. - Москва : URSS, 2019. - 265 p. ; 21 см.	491.7 Ф82 2019	1	1	C	SV4538

36	Thành ngữ học	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, TS. Liêu Thị Hồng Phúc	TK	Современный русский язык / В. А. Белошапкова ... [и др.]. - Москва : Высш. школа, 1981. - 560 с. ; 22 см.	491.707 C56 1981	2	1	C	SV4452
37	Thành ngữ học	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, TS. Liêu Thị Hồng Phúc	TK	Русские фразеологизмы в ситуациях : учебное пособие для русской фразеологии и развитию речи / Н. В. Баско. - Москва : Русский язык. Курсы, 2017. - 156 р. ; 24 см.	491.7 P89 2017	1	1	C	1.31E+11
38	Văn phong học	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	GT	Văn phong học tiếng Nga hiện đại = Стилистика современного русского языка / Bùi Mỹ Hạnh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2020. - 264 р. ; 24 cm.	491.78 V115P 2020	1,2,3,4	15	C	131000085722
39	Văn phong học	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	TK	Упражнения по стилистике русского языка / И.Б. Голуб. - Москва : Айрис пресс 2009. - 297 с. ; 22 см.	491.7 Y66 2009	2	1	C	131000086258
40	Văn phong học	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	TK	Стилистика русского языка : учебное пособие для иностранцев / О. Н. Григорьева. - М. : НВИ-ТЕЗАУРУС, 2000. - 160 с. ; 21 cm.	419.7 C80 2000	1	1	C	131000088263
41	Văn phong học	TS. GVC. Bùi Mỹ Hạnh	TK	Практическая стилистика русского языка для учащихся с неродным русским языком : учебное пособие для продвинутого этапа (I - II сертификационные уровни). - М. : Русский Язык, 2007. - 165 с. ; 21 cm.	491.7 П69 2007	1	1	C	131000088264

BỘ MÔN THỰC HÀNH TIẾNG CƠ BẢN									
1	Ngữ pháp 1	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, ThS. Huỳnh Anh Khoa	GT	Tài liệu học tập môn Ngữ pháp 1 do giảng viên phụ trách môn học biên soạn.				C	
42	Ngữ pháp 1	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	Практикум по русской грамматике. Ч.1, корректировочный курс : падежные формы имён и система глагола / Л. Л. Бабалова, С. И. Кокорина. - Москва : Русский язык. Курсы, 2020. - 191 p. ; 21 cm.	491.7 П68 Ч.1-2020	1	1	C	131000083209
43	Ngữ pháp 1	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	Русская грамматика в таблицах и схемах : справочное пособие для иностранных учащихся/ Н. С. Новикова, Т. В. Шустикова. - Москва: Русский язык, 2018. - 176 с.	491.782 P89	Tủ sách Khoa Nga	1	C	201410000030
44	Ngữ pháp 1	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	Let's improve our Russian! : advanced grammar topics for English speaking students. Step 1 / N. A. Volkova, D. Phillips. - St. Peterburg : Zlatoust, 2018. - 214 p. ; 24 cm.	491.7824 L649 Step1-2018	1	1	C	131000082830
45	Thực hành tiếng tổng hợp 1	ThS. Huỳnh Anh Khoa	GT	Дорога в Россию : учебник русского языка. 1, элементарный уровень / В. Е. Антонова, М. М. Нахабина, М.В. Сафронова, А. А. Толстых. - Санкт -Петербург : Златоуст, 2019. - 341 p. : il. ; 29 cm.	491.7 Д75 T.1-2019	1	1	C	131000083215
46	Thực hành tiếng tổng hợp 1	ThS. Huỳnh Anh Khoa	GT	Русский язык : Графика, Орфография, Лексика. Рабочая тетрадь / С. А. Ильина, И. С. Иванова. - Москва : Русский язык. Курсы, 2016. - 119 p. ; 29 cm.	491.7 P89 2016	1	1	C	131000083217

47	Thực hành tiếng tổng hợp 1	ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	Жили-были... 28 уроков русского языка для начинающих. Рабочая тетрадь / Л.В. Миллер, Л.В. Политова, И.Я. Рыбакова. - 12-е изд. - М. : Златоуст, 2019. - 116 p. : ил. ; 28 cm.	419.7 Ж72 2019	1	1	C	131000083216
48	Thực hành tiếng tổng hợp 1	ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	Пишем правильно : пособие по письму и письменной речи : начальный этап обучения / Г. В. Беляева, Л. С. Сивенко, Л. В. Шипицо. - Москва : Русский язык. Курсы, 2018. - 324 p. : ill. ; 29 cm.	410 П67 2018	1	1	C	131000083221
49	Thực hành tiếng tổng hợp 1	ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	Tóm lược ngữ pháp tiếng Nga / I. M. Pun - ki - na ; P. X. Cu - đơ - ne - xốp hiệu đính ; Dương Đức Niệm dịch. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2002. - 382 tr. ; 21 cm.	491.7 T429L 2002	2	1	C	VVa72646
50	Thực hành tiếng tổng hợp 2	ThS. Huỳnh Anh Khoa	GT	Дорога в Россию : учебник русского языка. 1, элементарный уровень / В. Е. Антонова, М. М. Нахабина, М.В. Сафронова, А. А. Толстых. - Санкт -Петербург : Златоуст, 2019. - 341 p. : il. ; 29 cm.	491.7 Д75 Т.1-2019	1	1	C	131000083215
51	Thực hành tiếng tổng hợp 2	ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	Пишем правильно : пособие по письму и письменной речи : начальный этап обучения / Г. В. Беляева, Л. С. Сивенко, Л. В. Шипицо. - Москва : Русский язык. Курсы, 2018. - 324 p. : ill. ; 29 cm.	410 П67 2018	1	1	C	131000083221
52	Thực hành tiếng tổng hợp 2	ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	Жили-были... 28 уроков русского языка для начинающих. Рабочая тетрадь / Л.В. Миллер, Л.В. Политова, И.Я. Рыбакова. - 12-е изд. - М. : Златоуст, 2019. - 116 p. : ил. ; 28 cm.	419.7 Ж72 2019	1	1	C	131000083216

53	Thực hành tiếng tổng hợp 2	ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	Tóm lược ngữ pháp tiếng Nga / I. M. Pun - ki - na ; P. X. Cu - đơ - ne - xốp hiệu đính ; Dương Đức Niệm dịch. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2002. - 382 tr. ; 21 cm.	491.7 T429L 2002	2	1	C	VVa72646
54	Thực hành tiếng tổng hợp 2	ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	Let's improve our Russian! : advanced grammar topics for English speaking students. Step 1 / N. A. Volkova, D. Phillips. - St. Peterburg : Zlatoust, 2018. - 214 p. ; 24 cm.	491.7824 L649 Step1- 2018	1	1	C	131000082830
55	Thực hành tiếng tổng hợp 3	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	GT	Дорога в Россию : учебник русского языка. 1, элементарный уровень / В. Е. Антонова, М. М. Нахабина, М.В. Сафронова, А. А. Толстых. - Санкт -Петербург : Златоуст, 2019. - 341 p. : il. ; 29 cm.	491.7 Д75 T.1-2019	1	1	C	131000083215
56	Thực hành tiếng tổng hợp 3	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Tóm lược ngữ pháp tiếng Nga / I. M. Pun - ki - na ; P. X. Cu - đơ - ne - xốp hiệu đính ; Dương Đức Niệm dịch. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2002. - 382 tr. ; 21 cm.	491.7 T429L 2002	2	1	C	VVa72646
57	Thực hành tiếng tổng hợp 3	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Жили-были... 28 уроков русского языка для начинающих. Рабочая тетрадь / Л.В. Миллер, Л.В. Политова, И.Я. Рыбакова. - 12-е изд. - М. : Златоуст, 2019. - 116 p. : il. ; 28 cm.	419.7 Ж72 2019	1	1	C	131000083216
58	Thực hành tiếng tổng hợp 3	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Пишем правильно : пособие по письму и письменной речи : начальный этап обучения / Г. В. Беляева, Л. С. Сивенко, Л. В. Шипицо. - Москва : Русский язык. Курсы, 2018. - 324 p. : ill. ; 29 cm.	410 П67 2018	1	1	C	131000083221

59	Thực hành tiếng tổng hợp 3	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Let's improve our Russian! : advanced grammar topics for English speaking students. Step 1 / N. A. Volkova, D. Phillips. - St. Petersburg : Zlatoust, 2018. - 214 p. ; 24 cm.	491.7824 L649 Step1- 2018	1	1	C	131000082830
60	Thực hành tiếng tổng hợp 4	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	GT	Дорога в Россию : учебник русского языка. 1, элементарный уровень / В. Е. Антонова, М. М. Нахабина, М.В. Сафронова, А. А. Толстых. - Санкт -Петербург : Златоуст, 2019. - 341 p. : il. ; 29 cm.	491.7 Д75 Г.1-2019	1	1	C	131000083215
61	Thực hành tiếng tổng hợp 4	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Let's improve our Russian! : advanced grammar topics for English speaking students. Step 1 / N. A. Volkova, D. Phillips. - St. Petersburg : Zlatoust, 2018. - 214 p. ; 24 cm.	491.7824 L649 Step1- 2018	1	1	C	131000082830
62	Thực hành tiếng tổng hợp 4	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Tóm lược ngữ pháp tiếng Nga / I. M. Pun - ki - na ; P. X. Cu - dơ - ne - xốp hiệu đính ; Dương Đức Niệm dịch. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2002. - 382 tr. ; 21 cm.	491.7 T429L 2002	2	1	C	VVa72646
63	Thực hành tiếng tổng hợp 4	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Жили-были... 28 уроков русского языка для начинающих. Рабочая тетрадь / Л.В. Миллер, Л.В. Политова, И.Я. Рыбакова. - 12-е изд. - М. : Златоуст, 2019. - 116 p. : il. ; 28 cm.	419.7 Ж72 2019	1	1	C	131000083216
64	Thực hành tiếng tổng hợp 4	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Пишем правильно : пособие по письму и письменной речи : начальный этап обучения / Г. В. Беляева, Л. С. Сивенко, Л. В. Шипицо. - Москва : Русский язык. Курсы, 2018. - 324 p. : ill. ; 29 cm.	410 П67 2018	1	1	C	131000083221

65	Thực hành tiếng tổng hợp 5	ThS. Nguyễn Lê Ánh Phương	TLHT	Дорога в Россию : учебник русского языка. 2, Базовый уровень / В. Е. Антонова, М. М. Нахабина, А. А. Толстых. - Санкт -Петербург : Златоуст, 2018. - 256 p. : il. ; 29 cm.	491.7 Д75 Т.2- 2018	1	1	C	131000083219
66	Thực hành tiếng tổng hợp 5	ThS. Nguyễn Lê Ánh Phương	TLHT	Русский язык в упражнениях/ Хаврониной С. А. & Широноская А. И.. - Москва: Русский язык, 1999.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
67	Thực hành tiếng tổng hợp 5	ThS. Nguyễn Lê Ánh Phương	TK	Пишем правильно : пособие по письму и письменной речи : начальный этап обучения / Г. В. Беляева, Л. С. Сивенко, Л. В. Шипица. - Москва : Русский язык. Курсы, 2018. - 324 p. : ill. ; 29 cm.	410 П67 2018	1	1	C	131000083221
68	Thực hành tiếng tổng hợp 5	ThS. Nguyễn Lê Ánh Phương	TK	Повторяем падежи и предлоги : корректировочный курс для изучающих русский язык как второй / В. С. Ермаченко. - Златоуст : Санкт-Петербург, 2018. - 171 p. : ill. ; 21 cm.	491.7 П68 2018	1	1	C	131000083212
69	Thực hành tiếng tổng hợp 5	ThS. Nguyễn Lê Ánh Phương	TK	Let's improve our Russian! : advanced grammar topics for English speaking students. Step 1 / N. A. Volkova, D. Phillips. - St. Peterburg : Zlatoust, 2018. - 214 p. ; 24 cm.	491.7824 L649 Step1- 2018	1	1	C	131000082830
70	Thực hành tiếng tổng hợp 6	ThS. Phùng Thị Ngọc Anh	GT	Дорога в Россию : учебник русского языка. 2, Базовый уровень / В. Е. Антонова, М. М. Нахабина, А. А. Толстых. - Санкт -Петербург : Златоуст, 2018. - 256 p. : il. ; 29 cm.	491.7 Д75 Т.2- 2018	1	1	C	131000083219
71	Thực hành tiếng tổng hợp 6	ThS. Phùng Thị Ngọc Anh	GT	Русский язык в упражнениях/ Хаврониной С. А. & Широноская А. И.. - Москва: Русский язык, 1999.		Khoa Ngữ văn Nga		C	

72	Thực hành tiếng tổng hợp 6	ThS. Phùng Thị Ngọc Anh	TK	Пишем правильно : пособие по письму и письменной речи : начальный этап обучения / Г. В. Беляева, Л. С. Сивенко, Л. В. Шипицо. - Москва : Русский язык. Курсы, 2018. - 324 p. : ill. ; 29 cm.	410 П67 2018	1	1	C	131000083221
73	Thực hành tiếng tổng hợp 6	ThS. Phùng Thị Ngọc Anh	TK	Повторяем падежи и предлоги : корректировочный курс для изучающих русский язык как второй / В. С. Ермаченкова. - Златоуст : Санкт-Петербург, 2018. - 171 p. : ill. ; 21 cm.	491.7 П68 2018	1	1	C	131000083212
74	Thực hành tiếng tổng hợp 6	ThS. Phùng Thị Ngọc Anh	TK	Let's improve our Russian! : advanced grammar topics for English speaking students. Step 1 / N. A. Volkova, D. Phillips. - St. Peterburg : Zlatoust, 2018. - 214 p. ; 24 cm.	491.7824 L649 Step1- 2018	1	1	C	131000082830
75	Thực hành tiếng tổng hợp 7	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	GT	Дорога в Россию : учебник русского языка. 2, Базовый уровень / В. Е. Антонова, М. М. Нахабина, А. А. Толстых. - Санкт -Петербург : Златоуст, 2018. - 256 p. : il. ; 29 cm.	491.7 Д75 Т.2- 2018	1	1	C	131000083219
76	Thực hành tiếng tổng hợp 7	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	GT	Русский язык в упражнениях/ Хаврониной С. А. & Широценская А. И.. - Москва: Русский язык, 1999.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
77	Thực hành tiếng tổng hợp 7	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	TK	Пишем правильно : пособие по письму и письменной речи : начальный этап обучения / Г. В. Беляева, Л. С. Сивенко, Л. В. Шипицо. - Москва : Русский язык. Курсы, 2018. - 324 p. : ill. ; 29 cm.	410 П67 2018	1	1	C	131000083221

78	Thực hành tiếng tổng hợp 7	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	TK	Повторяем падежи и предлоги : корректировочный курс для изучающих русский язык как второй / В. С. Ермаченкова. - Златоуст : Санкт-Петербург, 2018. - 171 p. : ill. ; 21 cm.	491.7 П68 2018	1	1	C	131000083212
79	Thực hành tiếng tổng hợp 7	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	TK	Let's improve our Russian! : advanced grammar topics for English speaking students. Step 1 / N. A. Volkova, D. Phillips. - St. Peterburg : Zlatoust, 2018. - 214 p. ; 24 cm.	491.7824 L649 Step1- 2018	1	1	C	131000082830
80	Thực hành tiếng tổng hợp 8	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	GT	Дорога в Россию : учебник русского языка. 2, Базовый уровень / В. Е. Антонова, М. М. Нахабина, А. А. Толстых. - Санкт -Петербург : Златоуст, 2018. - 256 p. : il. ; 29 cm.	491.7 Д75 Т.2-2	1	1	C	131000083219
81	Thực hành tiếng tổng hợp 8	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	GT	Русский язык в упражнениях/ Хавронина С. А. & Широценская А. И.. - Москва: Русский язык, 1999.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
82	Thực hành tiếng tổng hợp 8	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	TK	Пишем правильно : пособие по письму и письменной речи : начальный этап обучения / Г. В. Беляева, Л. С. Сивенко, Л. В. Шипицо. - Москва : Русский язык. Курсы, 2018. - 324 p. : ill. ; 29 cm.	410 П67 2018	1	1	C	131000083221
83	Thực hành tiếng tổng hợp 8	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	TK	Повторяем падежи и предлоги : корректировочный курс для изучающих русский язык как второй / В. С. Ермаченкова. - Златоуст : Санкт-Петербург, 2018. - 171 p. : ill. ; 21 cm.	491.7 П68 2018	1	1	C	131000083212

84	Thực hành tiếng tổng hợp 8	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	TK	Let's improve our Russian! : advanced grammar topics for English speaking students. Step 1 / N. A. Volkova, D. Phillips. - St. Petersburg : Zlatoust, 2018. - 214 p. ; 24 cm.	491.7824 L649 Step1-2018	1	1	C	131000082830
BỘ MÔN THỰC HÀNH TIẾNG NÂNG CAO VÀ CHUYÊN NGÀNH									
85	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	GT	Tài liệu do giáo viên giảng dạy biên soạn.				C	
86	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	TK	Cơ sở lý thuyết dịch đại cương/ Andrey Fiodorov. - M : Lokid Premium, 2018.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
87	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	TK	Русские фразеологизмы – легко и интересно / Баско И.В.. – М.: Ф. & Н., 2003.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
88	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	TK	Новости из России / Богомолов А.Н.. – М.: Р.Я., 2012.				C	
89	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	TK	В газетах пишут / Дерягина С.И. – М.: Р.Я., 2012.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
90	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	TK	Россия: день и сегодняшний / Родимкино А.. – СПб.: Златоуст, 2008.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
91	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	Website	www.ria.novosti.ru		Khoa Ngữ văn Nga		C	
92	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	Website	www.itar-tass.com		Internet		C	
93	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	Website	ru.nhandan.vn □		Internet		C	
94	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	Website	www.vietnews.ru		Internet		C	
95	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	Từ điển	Từ điển Nga - Việt mới : trên 50 nghìn từ / K.M. Alikanov, I.A. Malkhanova. - Hà Nội : Thế giới, 2007. - 1115 tr. ; 30 cm.	403 T550Đ 2007	1	1	C	TDL946
96	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	Từ điển	Новый русский лексикон / Бенюх О.П.. – М.: Р.Я., 2005.		Khoa Ngữ văn Nga		C	

97	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	Từ điển	Словарь русских пословиц и поговорок / Жуков В.П.. – М. : Р.Я., 2010.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
98	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	Từ điển	Новый словарь сокращений русского языка / Фаградянц, И.В.; Коваленко, Е.Г.; Фаградянц, И.И. - М.: ЭТС, 2008.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
99	Dịch Nga - Việt 1	Trương Mạnh Hải	Từ điển	Новейший словарь иностранных слов и выражений / Адамчик В. В.. – М.: ACE, 2007.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
100	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	GT	Tài liệu do giáo viên giảng dạy biên soạn.				C	
101	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	TK	Cơ sở lý thuyết dịch đại cương / Andrey Fiodorov. - M:Lokid Premium, 2018.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
102	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	TK	Русские фразеологизмы – легко и интересно / Баско И.В.. – М.: Ф. & Н., 2003.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
103	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	TK	Новости из России / Богомолов А.Н.. – М.: Р.Я., 2012.				C	
104	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	TK	В газетах пишут / Дерягина С.И.. – М.: Р.Я., 2012.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
105	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	TK	Россия: день и сегодняшний / Родимкино А.. – СПб.: Златоуст, 2008.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
106	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	Website	www.ria.novosti.ru		Khoa Ngữ văn Nga		C	
107	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	Website	www.itar-tass.com		Internet		C	
108	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	Website	ru.nhandan.vn		Internet		C	
109	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	Website	www.vietnews.ru		Internet		C	
110	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	Từ điển	Từ điển Nga - Việt mới : trên 50 nghìn từ / K.M. Alikanov, I.A. Malkhanova. - Hà Nội : Thế giới, 2007. - 1115 tr. ; 30 cm.	403 T550Đ 2007	1	1	C	TDL946

111	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	Từ điển	Новый русский лексикон / Бенюх О.П.. – М.: Р.Я., 2005.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
112	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	Từ điển	Словарь русских пословиц и поговорок / Жуков В.П.. – М. : Р.Я., 2010.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
113	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	Từ điển	Новый словарь сокращений русского языка / Фаградянц, И.В.; Коваленко, Е.Г.; Фаградянц, И.И. - М.: ЭТС, 2008.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
114	Dịch Nga - Việt 2	Trương Mạnh Hải	Từ điển	Новейший словарь иностранных слов и выражений / Адамчик В. В.. – М.: ACE, 2007.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
115	Dịch Việt - Nga 1	TS. Phan Ngọc Sơn	GT	Giáo trình dịch Việt-Nga 1 do giảng viên biên soạn.				C	
116	Dịch Việt - Nga 1	TS. Phan Ngọc Sơn	TK	Язык и перевод. Вопросы общей и частной теории перевода / Бархударов Л.С.. – М.: Международные отношения, 2016.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
117	Dịch Việt - Nga 2	TS. Phan Ngọc Sơn	GT	Giáo trình môn Dịch Việt-Nga 2 do giảng viên tự biên soạn.				C	
118	Dịch Việt - Nga 2	TS. Phan Ngọc Sơn	TK	Язык и перевод. Вопросы общей и частной теории перевода / Бархударов Л.С.. – М.: Международные отношения, 2016.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
119	Độc 1	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, Th.S Lê Thị Đức Hải	GT	112 ТЕСТОВ ПО РУССКОМУ ЯЗЫКУ КАК ИНОСТРАННОМУ : УРОВНИ A1_B1 / Н.Е. ЦВЕТОВА. - Санкт_Петербург : "Златоуст", 2013. - 225 tr. ; 21 cm.	491.7 C81 2013	1	1	C	SL262
120	Độc 1	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, Th.S Lê Thị Đức Hải	GT	Tài liệu do giảng viên phụ trách biên soạn				C	

121	Đọc 1	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, Th.S Lê Thị Đức Hải	TK	Дорога в Россию 3: Учебник русского языка. (первый уровень): В 2 т. – Т. II / В. Е. Антонова В. Е., Нахабина М. М., Толстых А. А. – СПб.: Златоуст, 2007.				C	
122	Đọc 2	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, Th.S Lê Thị Đức Hải	GT	Tài liệu do giảng viên phụ trách biên soạn				C	
123	Đọc 2	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, Th.S Lê Thị Đức Hải	TK	Тренировочные тесты по русскому языку как иностранному, II сертификационный уровень, Общее владение / Андриюшина Н. П., Макова М. Н.. – СПб.: Златоуст, 2008.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
124	Đọc 2	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, Th.S Lê Thị Đức Hải	TK	Человек в современном мире : учеб. пособие по разговорной практике / Кумбашева Ю.А. - М. : Флинта : Наука, 2006 (Русский язык как иностранный).				C	
125	Đọc 2	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, Th.S Lê Thị Đức Hải	TK	112 ТЕСТОВ ПО РУССКОМУ ЯЗЫКУ КАК ИНОСТРАННОМУ : УРОВНИ A1_B1 / Н.Е. ЦВЕТОВА. - Санкт_Петербург : "Златоуст", 2013. - 225 tr. ; 21 cm.	491.7 C81 2013	1	1	C	SL262
126	Đọc 3	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	GT	Tài liệu do giảng viên tự biên soạn.				C	
127	Đọc 3	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	TK	Đọc tiếng Nga III : giáo trình đọc tiếng Nga - 57 bài đọc hiểu. T.3 / Trương Văn Vũ biên soạn. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2008. - 245 tr. ; 24 cm.	491.7 Đ419T 2008	0,1,2,3,4	24	CR	VVa36491
128	Đọc 3	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	TK	Русский язык: Успешные старты – Удачный финиш / Е.Л. Корчагина. - Москва: Русский язык. Курсы, 2010.				C	

129	Đọc 3	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	TK	Непропавшие сюжеты / А.С. Александрова, И.П. Кузьмич, Т.И. Мелентьева. - Москва: Русский язык. Курсы, 2016.				C	
130	Đọc 3	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	TK	Шкатулка: Пособие по чтению для иностранцев, начинающих изучать русский язык / О.Э. Чубаровой. - Москва: Русский язык. Курсы, 2016.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
131	Đọc 4	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, Th.S Bùi Thị Thúy Nga	GT	Giáo trình tổng hợp do GV tự biên soạn.				C	
132	Đọc 4	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, Th.S Bùi Thị Thúy Nga	TK	Окно в Россию: учебное пособие по русскому языку как иностранному для продвинутого этапа. В двух частях. Часть.1 / Л. Ю. Скороходова, О. В. _ Хорохордина. - Санкт-Петербург: Златоуст, 2015.				C	
133	Nói 1	TS. Liêu Thị Hồng Phúc, Th.S Lê Thị Đức Hải, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	GT	Давайте говорить по-русски : учебное пособие по русскому языку для иностранцев / О.И. Глазунова. - Санкт-Петербург : Златоуст, 2020. - 352 с. ; 21 см.	491.7 Д13 2020	1	1	C	131000086812
134	Nói 1	TS. Liêu Thị Hồng Phúc, Th.S Lê Thị Đức Hải, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	TK	Russian as we speak it = Говорите по-русски / S. Khavronina. - Москва : Русский язык, 1976. - 253 с. ; 21 см.	491.7 R969 1976	3,4	5	C	AV3335
135	Nói 1	TS. Liêu Thị Hồng Phúc, Th.S Lê Thị Đức Hải, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	TK	Жили-были... 12 уроков русского языка : рабочая тетрадь / Л.В. Миллер, Л.В. Политова. - Санкт-Петербург : Златоуст, 2021. - 144 с. ; 29 см.	491.7 Ж72 2021	1	1	C	131000086813
136	Nói 1	TS. Liêu Thị Hồng Phúc, Th.S Lê Thị Đức Hải, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	TK	Вперёд! Пособие по русской разговорной речи / Головки О.В. - М: Русский язык. Курсы, 2009.		Khoa Ngữ văn Nga		C	

137	Nói 2	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	GT	Начинаем изучать русский. В Россию с любовью / М. Н. Аникина. -Москва: Русский язык, 2003.				C	
138	Nói 2	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	TK	Эмоции и мнения : выражение чувств в русском языке : пособие по развитию русской устной речи / А.А. Акишина, Т.Е. Акишина. - Moskva : Русский Язык - Курсы, 2022. - 168 с. ; 21 см.+ CD-ROM.	491.7 Э82 2010	1	1	C	'131000086810
139	Nói 3	ThS. Bùi Thị Thúy Nga, ThS. Lê Thị Đức Hải	GT	Россия вчера и сегодня / В. М. Шаклеин и др. М.: РУДН, 2018.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
140	Nói 3	ThS. Bùi Thị Thúy Nga, ThS. Lê Thị Đức Hải	GT	Человек в современном мире: учеб. пособие по разговорной практике / Ю. А. Кумбашева. - М.: Флинта : Наука, 2006.				C	
141	Nói 3	ThS. Bùi Thị Thúy Nga, ThS. Lê Thị Đức Hải	TK	Эмоции и мнения : выражение чувств в русском языке : пособие по развитию русской устной речи / А.А. Акишина, Т.Е. Акишина. - Moskva : Русский Язык - Курсы, 2022. - 168 с. ; 21 см.+ CD-ROM.	491.7 Э82 2010	1	1	C	'131000086810
142	Nói 3	ThS. Bùi Thị Thúy Nga, ThS. Lê Thị Đức Hải	TK	Начинаем изучать русский. В Россию с любовью / М. Н. Аникина. -Москва: Русский язык, 2003.				C	
143	Nói 4	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, ThS. Bùi Thị Thúy Nga	GT	Актуальный разговор: чем живет человек: Учебное пособие по русскому языку для иностранцев / Р. М. Теремова, В. Л. Гаврилова - Санкт-Петербург: Коста, 2005 - 416 с.; 24 см.	491.7 A43	Tủ sách Khoa Nga	1	C	201410000614
144	Nghe 1	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	GT	Giáo trình do GV biên soạn.				C	

145	Nghe 1	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	TK	Дорога в Россию 3: Учебник русского языка. (первый уровень): В 2 т. – Т. II / В. Е. Антонова В. Е., Нахабина М. М., Толстых А. А. – СПб.: Златоуст, 2007.				C	
146	Nghe 1	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	TK	Слушать и слышать : пособие по аудированию для изучения русского языка как неродной; базовый уровень (A2) / В. С. Ермаченкова. - Златоуст : Санкт-Петербург, 2018. - 112 с. ; 26 см. + CD-ROM.	491.7 C49 2018	2	1	C	131000086253
147	Nghe 1	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	Website	https://online-red.com/radio/ □		Internet		C	
148	Nghe 1	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	Website	https://tunein.com/		Internet		C	
149	Nghe 1	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	Website	https://www.youtube.com/channel/UCCLqj9PloXG2Eu_h_xZcmkA		Internet		C	
150	Nghe 1	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	Website	https://mezhdunami.org/audio/index.shtml		Internet		C	
151	Nghe 1	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	Website	https://lifehacker.ru/topics/podcast/RussianLessons.net		Khoa Ngữ văn Nga		C	
152	Nghe 1	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	Website	https://www.youtube.com/c/RussianRadioShow/videos		Internet		C	
153	Nghe 2	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	GT	Giáo trình do giảng viên biên soạn				C	

154	Nghe 2	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	TK	Разговоры о жизни : учебный комплекс по развитию речи для иностранцев, изучающих русский язык: книга студента / Л.П. Яркина, И.А. Пугачев. - Москва : Русский язык Курсы, 2019. - 264 с. ; 22 cm. + CD-ROM.	491.7 P47-Б1 2019	2	1	C	131000086256
155	Nghe 2	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	Website	https://online-red.com/radio/ □		Internet		C	
156	Nghe 2	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	Website	https://tunein.com/		Internet		C	
157	Nghe 2	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	Website	https://www.youtube.com/channel/UCCLqj9PloXG2Eu_h_xZcmkA		Internet		C	
158	Nghe 2	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	Website	https://mezhdunami.org/audio/index.shtml		Internet		C	
159	Nghe 2	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	Website	https://lifehacker.ru/topics/podcast/RussianLessons.net		Khoa Ngữ văn Nga		C	
160	Nghe 2	Th.S Vũ Thị Thu Phương, Th.S Phùng Thị Ngọc Anh	Website	https://www.youtube.com/c/RussianRadioShow/videos		Internet		C	
161	Nghe 3	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	GT	GV phụ trách sẽ cung cấp tài liệu do GV biên soạn.				C	
162	Nghe 3	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	TK	В мире новостей. Часть 1 . Учебное пособие по развитию навыков аудирования на материале языка средств массовой информации (продвинутый этап) / Л. И. Москвитина. - Златоуст : Санкт-Петербург, 2019. - 164 С. ; 28 cm.	491.7 M63 Ч.1-2019	2	1	C	131000086249

163	Nghe 3	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	TK	Разговоры о жизни : учебный комплекс по развитию речи для иностранцев, изучающих русский язык: книга студента / Л.П. Яркина, И.А. Пугачев. - Москва : Русский язык Курсы, 2019. - 264 с. ; 22 cm. + CD-ROM.	491.7 P47-Б1 2019	2	1	C	131000086256
164	Nghe 3	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi	Website	www.1tv.ru		Internet		C	
165	Nghe 4	ThS. Huỳnh Anh Khoa	GT	Tài liệu học tập môn Nghe 4 do giảng viên phụ trách môn học biên soạn.				C	
166	Nghe 4	ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	В мире новостей. Часть 3, . Учебное пособие по развитию навыков аудирования на материале языка средств массовой информации (продвинутый этап) / Л. И. Москвитина. - Златоуст : Санкт-Петербург, 2013. - 152 с. ; 28 cm.+ CD-ROM.	491.7 M63 ЧЗ- 2013	2	1	C	131000086250
167	Nghe 4	ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	Тренировочные тесты по русскому языку как иностранному : III сертификационный уровень; общее владение / Наталья Павловна Андриюшина. - Златоуст : Санкт-Петербург, 2019. - 152 с. ; 20 cm.+ CD-ROM.	491.7 T96 2019	2	1	C	'131000086257
168	Ngữ pháp 2	TS. Phan Ngọc Sơn, ThS. Vũ Thị Thu Phương	GT	Дорога в Россию : учебник русского языка. 1, элементарный уровень / В. Е. Антонова, М. М. Нахабина, М.В. Сафронова, А. А. Толстых. - Санкт -Петербург : Златоуст, 2019. - 341 p. : il. ; 29 cm.	491.7 Д75 Т.1-2019	1	1	C	131000083215
169	Ngữ pháp 2	TS. Phan Ngọc Sơn, ThS. Vũ Thị Thu Phương	GT	Tài liệu do giảng viên phụ trách biên soạn				C	

170	Ngữ pháp 2	TS. Phan Ngọc Sơn, ThS. Vũ Thị Thu Phương	TK	Практикум по русской грамматике. Ч.1, корректировочный курс : падежные формы имён и система глагола / Л. Л. Бабалова, С. И. Кокорина. - Москва : Русский язык. Курсы, 2020. - 191 p. ; 21 cm.	491.7 П68 Ч.1-2020	1	1	C	131000083209
171	Ngữ pháp 2	TS. Phan Ngọc Sơn, ThS. Vũ Thị Thu Phương	TK	Чистая грамматика / Е. Р. Ласкарева. - Санкт -Петербург : Златоуст, 2018. - 336 p. ; 26 cm.	491.7 Л26 2018	1	1	C	131000083218
172	Ngữ pháp 2	TS. Phan Ngọc Sơn, ThS. Vũ Thị Thu Phương	TK	Tóm lược ngữ pháp tiếng Nga / I. M. Pun - ki - na ; P. X. Cu - đơ - ne - xốp hiệu đính ; Dương Đức Niệm dịch. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2002. - 382 tr. ; 21 cm.	491.7 T429L 2002	2	1	C	VVa72646
173	Ngữ pháp 3	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, ThS. Vũ Thị Thu Phương	GT	Tài liệu học tập môn Ngữ pháp 3 do giảng viên phụ trách môn học biên soạn.				C	
174	Ngữ pháp 3	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, ThS. Vũ Thị Thu Phương	TK	Дорога в Россию 3: Учебник русского языка. (первый уровень): В 2 т. – Т. II / В. Е. Антонова В. Е., Нахабина М. М., Толстых А. А. – СПб.: Златоуст, 2007.				C	
175	Ngữ pháp 3	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, ThS. Vũ Thị Thu Phương	TK	Русская грамматика в таблицах и схемах : справочное пособие для иностраннных учащихся/ Н. С. Новикова, Т. В. Шустикова. - Москва: Русский язык, 2018. - 176 с.	491.782 P89	Tủ sách Khoa Nga	1	C	201410000030
176	Ngữ pháp 3	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy, ThS. Vũ Thị Thu Phương	TK	Tóm lược ngữ pháp tiếng Nga / I. M. Pun - ki - na ; P. X. Cu - đơ - ne - xốp hiệu đính ; Dương Đức Niệm dịch. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2002. - 382 tr. ; 21 cm.	491.7 T429L 2002	2	1	C	VVa72646

177	Ngữ pháp nâng cao	TS. Phan Ngọc Sơn, TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	GT	Tài liệu do giảng viên phụ trách biên soạn.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
178	Ngữ pháp nâng cao	TS. Phan Ngọc Sơn, TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Чистая грамматика / Е. Р. Ласкарева. - Санкт -Петербург : Златоуст, 2018. - 336 p. ; 26 cm.	491.7 Л26 2018	1	1	C	131000083218
179	Ngữ pháp nâng cao	TS. Phan Ngọc Sơn, TS. Nguyễn Thị Kiều Vy	TK	Tóm lược ngữ pháp tiếng Nga / I. M. Pun - ki - na ; P. X. Cu - đơ - ne - xốp hiệu đính ; Dương Đức Niệm dịch. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2002. - 382 tr. ; 21 cm.	491.7 T429L 2002	2	1	C	VVa72646
180	Tiếng Nga du lịch 1	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	GT	Do giảng viên tự biên soạn				C	
181	Tiếng Nga du lịch 1	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	TK	Русский Экзамен Туризм : Учебный комплекс по русскому языку как иностранному в сфере международного туристского бизнеса. РЭТ 1 / Людмила Трушина. - Москва : Изд-во ИКАР, 2015. - 252 с. ; 28 cm. + CD-ROM.	491.7 P88-P.1 2014	2	1	C	131000086251
182	Tiếng Nga du lịch 1	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	Website	RETOUR - Russian for Tourism		Internet		C	
183	Tiếng Nga du lịch 1	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	Website	https://www.youtube.com/@retour-russianfortourism8872/featured		Khoa Ngữ văn Nga		C	
184	Tiếng Nga du lịch 2	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	GT	Do giảng viên tự biên soạn		Khoa Ngữ văn Nga		C	
185	Tiếng Nga du lịch 2	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	TK	Русский язык в индустрии туризма В1-В2 / Ж. Граудыня. - Москва : Русский язык, 2020. - 224 с. ; 22 cm.	491.7 P88 2020	2	1	C	131000086255

186	Tiếng Nga du lịch 2	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	TK	Русский Экзамен Туризм : Учебный комплекс по русскому языку как иностранному в сфере международного туристского бизнеса. РЭТ 2 / Людмила Трушина. - Москва : Изд-во ИКАР, 2015. - 394 с. ; 28 cm.+ CD-ROM.	491.7 P88-P.2 2015	2	1	C	131000086252
187	Tiếng Nga du lịch 2	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	Website	RETOUR - Russian for Tourism				C	
188	Tiếng Nga du lịch 2	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	Website	https://www.youtube.com/@retour-russianfortourism8872/featured		Khoa Ngữ văn Nga		C	
189	Tiếng Nga thương mại	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi	GT	Tiếng Nga thương mại. P.1 / Bùi Mỹ Hạnh biên soạn. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2016. - 187 tr. ; 21 cm.	491.7 T306N P.1-2016	1,2,3,4,5	20	C	VVa70029
190	Tiếng Nga thương mại	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi	TK	Контакты для контактов / Акишина Т.Е., Скорикова Т.П. - М. : Русский язык, 2000.				C	
191	Tiếng Nga thương mại	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi	TK	Беседы деловых людей: Пособие по русскому языку для иностранцев. Часть 1, М.: Высшая языковая школа, 1997.				C	
192	Viết 1	ThS. Huỳnh Anh Khoa	GT	Tài liệu học tập môn Viết 1 do giảng viên phụ trách môn học biên soạn.				C	
193	Viết 1	ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	Viết tiếng Nga. T.1 / Bùi Mỹ Hạnh. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2013. - 289 tr. ; 21 cm.	491.71 V308T T.1-2013	1,2,3,4,5	20	C	VVa57696
194	Viết 1	ThS. Huỳnh Anh Khoa	TK	Пишем правильно : пособие по письму и письменной речи : начальный этап обучения / Г. В. Беляева, Л. С. Сивенко, Л. В. Шипицо. - Москва : Русский язык. Курсы, 2018. - 324 p. : ill. ; 29 cm.	410 П67 2018	1	1	C	131000083221

195	Viết 2	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, Th.S Nguyễn Lê Ánh Phương	GT	Золотое перо : пособие по развитию навыков письменной речи книга для учащегося / Д.В. Колесова, А.А. Харитонов. - Златоуст : Sankt-Peterburg, 2021. - 96 с. : 28 см.	491.7 3-80 2021	1,2	2	C	131000086254
196	Viết 2	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, Th.S Nguyễn Lê Ánh Phương	TK	Viết tiếng Nga. T.1 / Bùi Mỹ Hạnh. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2013. - 289 tr. ; 21 cm.	491.71 V308T T.1-2013	1,2,3,4,5	20	C	VVa57696
197	Viết 3	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, Th.S Nguyễn Lê Ánh Phương	GT	Золотое перо : пособие по развитию навыков письменной речи книга для учащегося / Д.В. Колесова, А.А. Харитонов. - Златоуст : Sankt-Peterburg, 2021. - 96 с. ; 28 см.	491.7 3-80 2021	1,2	2	C	131000086254
198	Viết 3	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, Th.S Nguyễn Lê Ánh Phương	TK	Viết tiếng Nga. T.1 / Bùi Mỹ Hạnh. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2013. - 289 tr. ; 21 cm.	491.71 V308T T.1-2013	1,2,3,4,5	20	C	VVa57696
199	Viết 4	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, Th.S Nguyễn Lê Ánh Phương	GT	Золотое перо : пособие по развитию навыков письменной речи книга для учащегося / Д.В. Колесова, А.А. Харитонов. - Златоуст : Sankt-Peterburg, 2021. - 96 с. ; 28 см.	491.7 3-80 202	1,2	2	C	131000086254
200	Viết 4	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi, Th.S Nguyễn Lê Ánh Phương	TK	Золотое перо: пособие по развитию навыков письменной речи: книга для преподавателя /Колесова Д.В., Харитонов А.А.. - Sankt-Peterburg: Zlatoust, 2011		Khoa Ngữ văn Nga		C	
BỘ MÔN VĂN HÓA - VĂN HỌC									
201	Đất nước học 1	Trương Mạnh Hải	GT	Tài liệu do giáo viên giảng dạy biên soạn.				C	

202	Đất nước học 1	Trương Mạnh Hải	TK	Мы живём в России : учебно-методическое пособие для студентов-иностранцев всех специальностей среднего и продвинутого этапов обучения / Л.В. Архипова. - Тамбов : Издательство ТГТУ, 2007. - 61 с. ; 27 см.	306.0947 M94 2021	1	1	C	131000088262
203	Đất nước học 1	Trương Mạnh Hải	TK	Страноведение России. Учебно-методическое пособие / Е.С Журавлёва. - М. : Б.и., 2008				C	
204	Đất nước học 1	Trương Mạnh Hải	TK	Мы похожи, но мы разные: Пособие по страноведению / Писарчик Н.Ю., Прохоров Ю.Е. - СПб., 2000.				C	
205	Đất nước học 1	Trương Mạnh Hải	TK	История России в фактах, датах, иллюстрациях / Соловьёв В.М. – М: Р.Я., 2021.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
206	Đất nước học 1	Trương Mạnh Hải	TK	Страноведение России / Томанова С. – Благовград., 2010.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
207	Đất nước học 2	Trương Mạnh Hải	GT	Tài liệu do giáo viên giảng dạy biên soạn.				C	
208	Đất nước học 2	Trương Mạnh Hải	TK	Мы живём в России : учебно-методическое пособие для студентов-иностранцев всех специальностей среднего и продвинутого этапов обучения / Л.В. Архипова. - Тамбов : Издательство ТГТУ, 2007. - 61 с. ; 27 см.	306.0947 M94 2021	1	1	C	131000088262
209	Đất nước học 2	Trương Mạnh Hải	TK	Страноведение России. Учебно-методическое пособие / Е.С Журавлёва. - М. : Б.и., 2008				C	
210	Đất nước học 2	Trương Mạnh Hải	TK	Мы похожи, но мы разные: Пособие по страноведению / Писарчик Н.Ю., Прохоров Ю.Е. - СПб., 2000.				C	

211	Đất nước học 2	Trương Mạnh Hải	TK	История России в фактах, датах, иллюстрациях / Соловьёв В.М. – М: Р.Я.,2021.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
212	Đất nước học 2	Trương Mạnh Hải	TK	Страноведение России / Томанова С. – Благоевград, 2010.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
213	Nghị thức giao tiếp tiếng Nga	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi	GT	Giáo trình do GV tự soạn.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
214	Nghị thức giao tiếp tiếng Nga	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi	TK	Русский речевой этикет. Практикум вежливого речевого общения. Учебное пособие / А. А. Акишина, Н. И. Формановская. - 4-е издание. М., Ленанд, 2022.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
215	Nghị thức giao tiếp tiếng Nga	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi	TK	Учебное пособие Ниссен, Карасева - Русский речевой этикет / В. Ю. Ниссен, Т. В. Карасева. - М., Флинта, 2019.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
216	Văn hóa Nga 1	Trương Mạnh Hải	GT	Tài liệu do giáo viên giảng dạy biên soạn.				C	
217	Văn hóa Nga 1	Trương Mạnh Hải	TK	О России по-русски / Жеребцова Ж.И., Холодкова М.В. и др. – М., Р.Я., 2020.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
218	Văn hóa Nga 1	Trương Mạnh Hải	TK	Введение в историю русской культуры / Кондаков И.В. - Москва, 1997.	306.0947 B24 1997	2	1	C	'131000086259
219	Văn hóa Nga 1	Trương Mạnh Hải	TK	Мы похожи, но мы разные. Пос. По страноведению / Писарчик Н.Ю., Прохоров Ю.Е. – СПб.: Златоуст., 2000.				C	
220	Văn hóa Nga 1	Trương Mạnh Hải	TK	История русского искусства конца XIX - начала XX вв / Д. Сарабьянов. - М. : Галарт, 2001. - 301 с. ; 27 cm.	700.947 И90 2001	1	1	C	'131000088260
221	Văn hóa Nga 2	Trương Mạnh Hải	GT	Tài liệu do giáo viên giảng dạy biên soạn.				C	

222	Văn hóa Nga 2	Trương Mạnh Hải	TK	О России по-русски / Жеребцова Ж.И., Холодкова М.В. и др. – М., Р.Я, 2020.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
223	Văn hóa Nga 2	Trương Mạnh Hải	TK	Введение в историю русской культуры / Кондаков И.В. - Москва, 1997.	306.0947 B24 1997	2	1	C	'131000086259
224	Văn hóa Nga 2	Trương Mạnh Hải	TK	Мы похожи, но мы разные. Пос. По страноведению / Писарчик Н.Ю., Прохоров Ю.Е. - СПб.: Златоуст, 2000.				C	
225	Văn hóa Nga 2	Trương Mạnh Hải	TK	История русского искусства конца XIX - начала XX вв / Д. Сарабянов. - М. : Галарт, 2001. - 301 с. ; 27 cm.	700.947 И90 2001	1	1	C	'131000088260
226	Văn học Nga thế kỷ XIX	ThS. Lê Thị Đức Hải	GT	Văn học Nga thế kỷ 19 / Phạm Thị Thu Hà. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, 2006. - 221 p. ; 27 cm.	891.7 V115H 2006	1,2,3,4,5	10	C	VLa2774
227	Văn học Nga thế kỷ XIX	ThS. Lê Thị Đức Hải	TK	Русская литература XIX-XX веков / Бургов Б. С., Голубков М. М. - М, 2000.				C	
228	Văn học Nga thế kỷ XIX	ThS. Lê Thị Đức Hải	TK	Библиотека Максима Мошкова http://lib.ru/		Internet		C	
229	Văn học Nga thế kỷ XX	ThS. Lê Thị Đức Hải	GT	Văn học Nga thế kỷ XX / Phạm Thị Thu Hà. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, 2010. - 249 p. ; 21 cm.	891.7 V115H 2010	1,2,3,4	10	C	VVa45152
230	Văn học Nga thế kỷ XX	ThS. Lê Thị Đức Hải	TK	Русская литература XIX-XX веков / Бургов Б. С., Голубков М. М. - М, 2000.				C	
231	Văn học Nga thế kỷ XX	ThS. Lê Thị Đức Hải	TK	Библиотека Максима Мошкова http://lib.ru/		Internet		C	

THỰC TẬP THỰC TẾ - BỘ MÔN THỰC HÀNH TIẾNG NÂNG CAO VÀ CHUYÊN NGÀNH									
232	Thực tập thực tế 1	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi	GT	Tài liệu học tập do GV cung cấp.		Khoa Ngữ văn Nga		C	
233	Thực tập thực tế 2	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	TK	Các tài liệu do hướng dẫn viên của các công ty du lịch chuẩn bị về Nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch		Khoa Ngữ văn Nga		C	
234	Thực tập thực tế 2	ThS. Bùi Thị Thúy Nga	TK	Вьетнам - страна и люди. На русский язык перевел Чан Фу Тхует. – Ханой: Издательство Тхезьой, 2002 (Việt Nam đất nước con người. – NXB Thế Giới, in bằng tiếng Nga)		Khoa Ngữ văn Nga		C	

CHÚ THÍCH: NƠI LƯU TRỮ

Lưu ý: Đối với nguồn tài liệu tại Thư viện Trường ĐHKHXH&NV Tp. HCM.

Kho 0
Kho 1
Kho 2
Kho 3
Kho 4

Kho lưu
Phòng đọc 1 – Cơ sở 1 Đinh Tiên Hoàng
Phòng đọc 2 – Cơ sở 2 Linh Trung–Thủ Đức
Phòng mượn – Cơ sở 1 Đinh Tiên Hoàng
Phòng mượn – Cơ sở 2 Linh Trung–Thủ Đức

Đối với nguồn tài liệu tại các thư viện ngoài Thư viện Trường ĐHKHXH&NV Tp. HCM

TVTT
TVKHTH
TVĐHM
VTNMT
TVĐHKTL
TVĐHBK
TVĐHQT

Thư viện Trung tâm
Thư viện Khoa học Tổng hợp
Thư viện Đại học Mở
Viện Tài nguyên Môi trường
TVĐHKTL Đại học Kinh tế - Luật
TVĐHBK Đại học Bách Khoa
TVĐHQT Đại học Quốc tế